

Số: 80/NQ-HĐND

Hưng Yên, ngày 16 tháng 9 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án hoàn thiện Trung tâm tích hợp dữ liệu và đảm bảo an toàn thông tin tỉnh Hưng Yên

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN
KHÓA XVII KỲ HỌP THỨ BA**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 29/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Quốc hội về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số 73/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2019 quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước; số 47/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2020 quy định về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Văn bản số 419/TTg-KTTH ngày 02 tháng 4 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc dự kiến Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 tỉnh Hưng Yên;

Thực hiện Văn bản số 405-CV/VPTU ngày 17 tháng 6 năm 2021 của Văn phòng Tỉnh ủy về việc thông báo ý kiến của Thường trực Tỉnh ủy về chủ trương đầu tư Dự án Hoàn thiện Trung tâm tích hợp dữ liệu và đảm bảo an toàn thông tin tỉnh Hưng Yên;

Xét Tờ trình số 111/TTr-UBND ngày 23 tháng 6 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đầu tư Dự án Hoàn thiện Trung tâm tích hợp dữ liệu và đảm bảo an toàn thông tin tỉnh Hưng Yên; Báo cáo thẩm tra số 682/BC-KTNS ngày 13 tháng 9 năm 2021 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận và kết quả biểu quyết của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án hoàn thiện Trung tâm tích hợp dữ liệu và đảm bảo an toàn thông tin tỉnh Hưng Yên như sau:

1. Tên dự án: hoàn thiện Trung tâm tích hợp dữ liệu và đảm bảo an toàn thông tin tỉnh Hưng Yên.

2. Nhóm dự án: dự án nhóm B.

3. Cấp Quyết định chủ trương đầu tư: HĐND tỉnh Hưng Yên.

4. Cấp Quyết định đầu tư dự án: UBND tỉnh Hưng Yên.

5. Chủ đầu tư: Sở Thông tin và Truyền thông.

6. Địa điểm thực hiện: Trung tâm tích hợp dữ liệu-Sở Thông tin và Truyền thông và 27 sở, ngành, UBND huyện/thị xã/thành phố, UBND cấp xã.

7. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án: 45.400 triệu đồng. Trong đó

- Chi phí thiết bị: 42.022 triệu đồng.

- Chi phí quản lý, tư vấn, khác: 1.798 triệu đồng.

- Chi phí dự phòng: 1.580 triệu đồng.

8. Nguồn vốn đầu tư: ngân sách tỉnh.

9. Thời gian thực hiện dự án: năm 2021-2025.

10. Hình thức đầu tư của dự án: mua sắm thiết bị, phần mềm.

11. Mục tiêu, quy mô dự án

11.1. Mục tiêu đầu tư: đầu tư hoàn thiện Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh nhằm cung cấp và quản lý hạ tầng thống nhất, đồng bộ, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin để vận hành các hệ thống thông tin và lưu trữ tập trung các cơ sở dữ liệu quy mô cấp tỉnh hiện được lưu trữ tại các sở, ban, ngành, địa phương. Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin cho mạng nội bộ của các cơ quan khi kết nối vào mạng diện rộng của tỉnh.

11.2. Quy mô phạm vi đầu tư

11.2.1. Thiết bị bổ sung cho Trung tâm tích hợp dữ liệu gồm

a) *Bổ sung hạ tầng vật lý kỹ thuật*

STT	Hạng mục	Đơn vị tính	Số lượng
1	Hệ thống USP 3 pha tập trung	Hệ thống	01
<i>b) Bổ sung trang bị hệ thống thiết bị mạng, bảo mật cho trung tâm tích hợp dữ liệu</i>			
STT	Hạng mục	Đơn vị tính	Số lượng
1	Hệ thống thiết bị mạng Wan, Internet: Router, Wan switch		
1.1	Thiết bị định tuyến kết nối Internet (IN) – Internet Router	Chiếc	01
1.2	Thiết bị access đệm vùng Internet – Internet Switch	Chiếc	01
2	Hệ thống thiết bị mạng lõi và biên: Core/Distribution Switch		

	Thiết bị chuyển mạch trung tâm – Core Switch	Chiếc	01
3	Hệ thống thiết bị mạng cho máy chủ trung tâm – Server Farm		
3.1	Thiết bị tường bảo mật, chống xâm nhập cho vùng máy chủ - Server farm Firewall/IPS	Chiếc	01
3.2	Thiết bị cân bằng tải cho máy chủ - Load Balancing	Chiếc	01
4	Hệ thống thiết bị bảo mật chuyên dụng cho các ứng dụng trực tuyến: Web Application Firewall; anti DdoS; Mail Gateway		
4.1	Thiết bị phòng chống tấn công từ chối dịch vụ - Internet Anti Ddos	Chiếc	01
4.2	Thiết bị bảo mật ứng dụng thư điện tử - Email Security Gateway	Chiếc	01

c) Bổ sung hệ thống máy chủ, hệ thống lưu trữ

STT	Hạng mục	Đơn vị tính	Số lượng
1	Hệ thống máy chủ phục vụ Enterprise Service Bus (ESB)		
1.1	Máy chủ cài đặt ứng dụng	Chiếc	06
1.2	Máy chủ cài đặt phần mềm quản trị hệ thống	Chiếc	02
2	Hệ thống lưu trữ dữ liệu tập trung		
2.1	Thiết bị lưu trữ	Chiếc	01
2.2	SAN Switch	Chiếc	01

d) Trang bị bổ sung phần mềm hệ thống, phần mềm lõi

STT	Hạng mục	Đơn vị tính	Số lượng
1	Phần mềm hệ thống: Phần mềm hệ điều hành, cơ sở dữ liệu nền tảng		
1.1	Phần mềm WinSvrStd 2019 SNGL OLP NL 2Proc	Bộ	03
1.2	Phần mềm WinSvrCal 2019 SNGL OLP NL UsrCAL	User	15
1.3	Phần mềm SQLSvrStd 2019 SNGL OLP NL (5 CAL)	Bộ	02
2	Phần mềm ảo hóa		
-	Phần mềm WinSvrDataCtr 2019R2 SNGL OLP NL 2Proc QLfd	Bộ	01
3	Phần mềm giám sát, quản trị		
3.1	SolarWinds network performance monitor SL500 (up to 500 elements) – License with 1 st -year Maintenance	Bộ	01
3.2	SolarWinds server & application monitor AL150 (up to 150 monitors) - License with 1 st -year Maintenance	Bộ	01

11.2.2. Thiết bị bổ sung kết nối mạng WAN, bảo mật mạng LAN và chuyển mạch mạng LAN cho các sở ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố và UBND cấp xã.

STT	Hạng mục	Đơn vị tính	Số lượng
1	Thiết bị định tuyến kết nối mạng WAN	Chiếc	27
2	Thiết bị chuyển mạch nối mạng LAN	Chiếc	27
3	Thiết bị bảo mật kết nối mạng LAN	Chiếc	27
4	Tủ Rack	Chiếc	27
5	Thiết bị bảo mật cấp xã	Chiếc	161

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh

- Chỉ đạo lập, phê duyệt dự án và quyết định đầu tư dự án theo thẩm quyền khi đã đảm bảo về nguồn vốn để triển khai thực hiện; triển khai thực hiện dự án theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và các quy định của pháp luật có liên quan; rà soát các máy móc thiết bị hiện có, danh mục thiết bị ưu tiên, danh mục đề nghị mua sắm phù hợp với danh mục thiết bị máy móc chuyên dùng theo quy định.

- Cân đối nguồn vốn hàng năm từ nguồn ngân sách địa phương trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 cấp tỉnh để bố trí vốn thực hiện dự án theo tiến độ đối với dự án nhóm B theo Luật Đầu tư công, tránh phát sinh nợ đọng và kéo dài thời gian thực hiện dự án. Định kỳ tổng hợp kết quả thực hiện báo cáo HĐND tỉnh tại kỳ họp.

2. Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh, các Tổ đại biểu HĐND tỉnh và các vị đại biểu HĐND tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên khóa XVII, kỳ họp thứ Ba nhất trí thông qua ngày 16 tháng 9 năm 2021 và có hiệu lực kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua. / *brun*

Nơi nhận: *th*

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu thuộc UBTVQH;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND, UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND, UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQVN huyện, thị xã, TP;
- Công thông tin điện tử tỉnh Hưng Yên;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Trần Quốc Toàn
Trần Quốc Toàn